TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2024/HS-ST.
Ngày: 21-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Dương Tấn Hưng**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn P.**
Bà **Nguyễn Thị Thanh.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Lan Anh –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông **Trần Quang Huy** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 142/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với:

- *Bị cáo:* **Lê Chí P**, sinh năm 1994, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 4, phường TM, thành phố BH, tỉnh ĐN.

Nơi sinh sống: Tổ 07, Ấp 02, xã PB, huyện LT, tỉnh ĐN.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1975 và bà Trần Thị Kiều Tr, sinh năm 1975; Gia đình bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; bị cáo sống như vợ chồng với chị Mai Thị Bích V, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/3/2024 và chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Trúc M, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp XG – BK, xã LP, huyện LT, tỉnh ĐN.

2. Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã AP, huyện LT, tỉnh ĐN.

3. Nguyễn Phan Cẩm L, sinh năm 2004 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã AP, huyện LT, tỉnh ĐN.

- Người làm chứng: Anh La Vương Trường T, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 5, xã AP, huyện LT, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Chí P là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2021. Vào ngày 20/3/2024, P đi xuống phường Mỹ Xuân, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu chơi thì có quen một người thanh niên tên Kiệt (chưa rõ nhân thân, lai lịch), qua nói chuyện P biết Kiệt cũng là người nghiện ma túy nên P hỏi mua ma túy thì Kiệt đồng ý và hẹn ngày giao ma túy. Đến 05 giờ 15 phút ngày 22/3/2024, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 59Y3-255.45 đến khu vực gần cầu Suối Cả thuộc xã Long P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai gặp Kiệt để mua 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá (ma túy đá) với giá 600.000 đồng mục đích đem về sử dụng, P cất giấu gói ma túy vào yếm xe mô tô biển kiểm soát 59Y3-255.45. Đến 21 giờ 30 phút ngày 22/3/2023, P hẹn gặp Nguyễn Thị Trúc Mai (sinh năm 2003) để đi ăn tối. Đến khoảng 01 giờ ngày 23/3/2024, P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59Y3-255.45 chở Mai đi về đến nhà ở tổ 18, ấp Xóm Gò Bà Ký, xã LP, huyện LT, tỉnh ĐN. Sau đó, P điều khiển xe mô tô đi về thì bị Công an xã LP kiểm tra hành chính phát hiện sau yếm xe bên phải có 01 gói nylong kích thước 2,5cm x 4cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành để điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 617/KL-KTHS ngày 29/3/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,7227 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói nylong trong suốt bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, được hàn kín hai đầu, kích thước 2.5cm x 4cm.

- 01 hợp đồng cho thuê xe giữa hộ kinh doanh Đức H địa chỉ tổ 01, ấp 5, xã An P, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai với Lê Chí P.

- 01 xe mô tô Satria màu xanh đen, biển kiểm soát: 59Y3-255.45.

Tại bản Cáo trạng số 147/CT-VKSLT ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Lê Chí P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Chí P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Chí P mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 26 (hai mươi sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với xe mô tô Satria màu xanh đen, biển kiểm soát: 59Y3-255.45 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành trả lại cho chủ sở hữu.

- Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy Ma túy loại Methamphetamine có khối lượng còn lại sau khi giám định là 1,6857 gam của Lê Chí P được niêm phong trong một phong bì ký hiệu số 617/KL-KTHS ngày 29/3/2024 có chữ ký ghi họ tên Phạm Thị Hương Mai và hình dấu tròn màu đỏ Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép 1,7227 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Chí P phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ

luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào chế độ quản lý, sử dụng các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, là một trong những nguyên nhân của các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người nghiện ma túy nên nhận thức rõ được tác hại của ma túy mang lại nhưng vẫn tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, phải tuyên xử bị cáo một mức án tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy đã niêm phong số 617/KL-KTHS ngày 29/3/2024 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[6] Đối với người thanh niên tên Kiệt đã bán ma túy cho bị cáo P không rõ lai lịch địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với Nguyễn Thị Trúc Mai không biết bị cáo P thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành không xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Lê Chí P** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Xử phạt bị cáo Lê Chí P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bên trong có chứa ma túy đã niêm phong số 617/KL-KTHS ngày 29/3/2024 có đóng dấu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai theo Quyết định chuyển vật chứng số 99/QĐ-VKSLT ngày 24/5/2024 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/5/2024 của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Lê Chí P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Chí P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Trúc M, chị Nguyễn Thị Hồng T, chị Nguyễn Phan Cẩm L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Long Thành (1);
- Công an huyện Long Thành (5);
- Chi cục THADS huyện Long Thành (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (3)
- Lưu: Hồ sơ vụ án, BP, VT (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Tấn Hưng